

Số: /BC-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022 đối với xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 177/VPĐP-NV ngày 17/10/2022 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn các văn bản, tài liệu minh chứng phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng huyện Vĩnh Linh trở thành huyện nông thôn mới trước năm 2025;

Căn cứ đề nghị của UBND xã Vĩnh Hòa tại Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 04/12/2023 về việc đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã Vĩnh Hòa đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023;

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá thực tế mức độ đạt từng tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã, UBND huyện Vĩnh Linh báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023 đối với xã Vĩnh Hòa như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

1. Về hồ sơ

Hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cho xã Vĩnh Hòa năm 2023 đầy đủ các thành phần và tài liệu kiểm chứng theo đúng quy định.

2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Xã Vĩnh Hòa đã thành lập, kiện toàn bộ máy quản lý Chương trình, cụ thể: Ban chỉ đạo Chương trình MTQG XD NTM xã Vĩnh Hòa, giai đoạn 2021-2025 được kiện toàn tại Quyết định số 25/QĐ-ĐU ngày 20/8/2021, gồm có 11 thành viên, do đồng chí Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND xã làm Trưởng ban. + Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Vĩnh Hòa, giai đoạn 2021-2025 được thành lập tại Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 07/11/2022, gồm 18 thành viên, do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. UBND xã Vĩnh Hòa đã kiện toàn Ban phát triển của 4 thôn.

Đảng ủy xã Vĩnh Hòa đã ban hành nhiều Nghị quyết để lãnh, chỉ đạo chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã lập kế hoạch triển khai thực hiện các công việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, gắn phong trào thi đua của các ban ngành đoàn thể và hoạt động các thôn với phong trào xây dựng nông thôn mới.

3. Về kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới

- Xã Vĩnh Hòa đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016 tại Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới theo Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 là: Xã Vĩnh Hòa đạt 19/19 tiêu chí, cụ thể như sau¹:

3.1. Chỉ tiêu 2.1 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông

¹ Chỉ báo cáo, đánh giá đối với các tiêu chí, chỉ tiêu tăng mức quy định hoặc được bổ sung so với giai đoạn 2016-2020, không có trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

a) Yêu cầu của chỉ tiêu 2.1

100% km đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu

Vĩnh Hòa có 10,7km/10,7km đường xã đã được nhựa hóa, bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm, đạt tỷ lệ 100%.

c) Đánh giá: Đạt chỉ tiêu 2.1 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông

3.1. Chỉ tiêu 13.3, 13.4, 13.5 thuộc Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

a) Yêu cầu của chỉ tiêu 13.3, 13.4, 13.5

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường

- Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Xã Vĩnh Hòa đã thực hiện chứng nhận VietGAP và truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm “Mật ong nguyên chất Rú Lịnh” của HTX Nông sản xanh Vĩnh Hòa.

- Xã Vĩnh Hòa không có làng nghề, do đó, chỉ tiêu này không đánh giá.

- UBND xã đã thành lập tổ khuyến nông cộng đồng tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 và đã ban hành quy chế hoạt động. Tuy mới được thành lập nhưng tổ khuyến nông cộng đồng xã bước đầu đã có nhiều hoạt động mang lại hiệu quả đáng ghi nhận như: Xây dựng mạng lưới thông tin truyền thông khuyến nông để tư vấn, chuyển giao công nghệ và tiếp nhận thông tin phản hồi từ thực tế sản xuất; Tuyên truyền, triển khai, đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật cho các đối tượng chuyển giao công nghệ. Phổ biến quy trình kỹ thuật sản xuất, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật, thị trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, dịch hại cho các đối tượng nhận chuyển giao công nghệ; Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình, điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng.

c, Đánh giá: Đạt chỉ tiêu 13.3, 13.4, 13.5 thuộc Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

3.4. Tiêu chí số 15 về Y tế.

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) dưới 25%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Ngày 20/12/2022, Sở Y tế đã có Báo cáo số 376/BC-SYT về kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2022, theo đó, Trạm y tế xã Vĩnh Hòa có số điểm theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế là 85 điểm/100 điểm.

Ngày 29/11/2023, Hội đồng phúc tra đánh giá xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế năm 2023 huyện Vĩnh Linh đã tổ chức phúc tra đánh giá y tế xã Vĩnh Hòa. Kết quả: Xã Vĩnh Hòa đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế với tổng số điểm đạt 88/100 điểm, mỗi tiêu chí đạt trên 80% số điểm chuẩn và không bị điểm liệt.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) là 13 trẻ chiếm 5,35%.

c) Tự đánh giá: Đạt tiêu chí số 15 về Y tế.

3.5. Chỉ tiêu 17.3, 17.7 thuộc tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung
- Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu 17.3, 17.7

- Các thôn trên địa bàn xã đều xây dựng quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng và có kế hoạch vệ sinh môi trường nông thôn định kỳ.

Phát động trồng hoa, cây bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ dọc các tuyến đường xã, đường trục thôn, liên thôn; nạo vét, khơi thông dòng chảy, phát quang, kê bờ nên không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung.

- 100% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Tổng khối lượng bao gói thuốc BVTV phát sinh thực tế trên địa bàn xã là 158kg. Trong đó, tổng khối lượng bao gói thuốc BVTV trên địa bàn thu gom, xử lý là 158kg, đạt tỷ lệ 100%.

Tổng chất thải y tế và chất thải y tế nguy hại phát sinh tại cơ sở y tế trên địa bàn xã là kg. Trong đó, Tổng chất thải y tế và chất thải y tế nguy hại phát sinh tại cơ sở y tế trên địa bàn xã được thu gom, xử lý là 65kg, đạt tỷ lệ 100%.

c) Đánh giá: Đạt chỉ tiêu 17.3, 17.7 thuộc tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm

3.6. Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn.
- Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.
- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.
- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tổng số cán bộ, công chức xã là 18 người bao gồm 10 cán bộ chuyên trách và 8 công chức. Trình độ của cán bộ, công chức đều đạt chuẩn theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố
- Năm 2023 Đảng bộ, chính quyền xã và các tổ chức xã hội được xếp loại tốt trở lên. Phân loại chính quyền năm 2022: Hoàn thành xuất sắc
- Năm 2023, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.
- Xã Vĩnh Hòa đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên trên địa bàn xã không xảy ra bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em.
- Xã Vĩnh Hòa đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên trên địa bàn xã không xảy ra bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em. Xã đã xây dựng được 12 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng và 01 nhà tạm lánh đảm bảo việc hỗ trợ tư vấn, nơi tạm lánh cho các nạn nhân bạo lực gia đình. UBND xã bố trí công chức Văn hoá – Xã hội phụ trách làm công tác trẻ em.

- Hàng năm UBND xã đều có kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn. Các buổi bồi dưỡng lồng ghép vào các cuộc họp thôn; riêng đối với ban phát triển các thôn thì được tham gia tập huấn tại tỉnh và huyện.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

3. Về kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao

Tổng số tiêu chí nông thôn mới nâng cao được thẩm tra đạt chuẩn theo quy định là 19/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%, cụ thể:

2.1. Tiêu chí số 1 về Quy hoạch:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hòa đến năm 2035 đã được phê duyệt tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh và được công bố công khai đúng thời hạn.

- Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch đã được ban hành.

- Quy hoạch chi tiết trung tâm xã Vĩnh Hòa được UBND huyện Vĩnh Linh phê duyệt tại Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 và được công bố công khai đúng thời hạn.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 1.

2.2. Tiêu chí số 2 về Giao thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định đạt từ 70% trở lên.

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản được cứng hóa và bảo trì hàng năm đạt 100%. Có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp đạt từ 85% trở lên.

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp đạt từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa đạt từ 80% trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Toàn xã có 10,71km đường xã được nhựa hóa 100%. Các tuyến đường này được bảo trì hàng năm, có gờ giảm tốc, biển chỉ dẫn, cây xanh.

Vào ngày chủ nhật cuối tháng, các khu dân cư hưởng ứng phong trào “ngày chủ nhật xanh”, tổ chức vệ sinh, phát quang các tuyến đường nên đường làng, ngõ xóm luôn đảm bảo sáng - xanh – sạch – đẹp.

- Toàn xã có 23,13km đường thôn, liên thôn được cứng hoá, đảm bảo không lầy lội về mùa mưa, đạt tỷ lệ 100%; trong đó có 19,66km đường có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, đạt tỷ lệ 85%.

- Xã Vĩnh Hòa có 7,242km/7,242km đường ngõ xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, đạt tỷ lệ 100%.

- Xã Vĩnh Hòa có 7,85km/7,85km đường trục chính nội đồng được cứng hoá, đạt tỷ lệ 100%.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 2 về Giao thông.

2.3. Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 90% trở lên.

- Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững.

- Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

- Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm.

- Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi.

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động là 315,1ha/319,8ha đạt 98,5% và tiêu nước chủ động là 1.327,41ha/1.327,41ha, đạt tỷ lệ 100%.

- Trên địa bàn xã có 01 tổ chức thủy lợi (Tổ Thủy lợi HTX nông nghiệp dịch vụ tổng hợp Hòa Bình) hoạt động có hiệu quả và bền vững.

- Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của xã (cây Hồ tiêu, cao su, lúa) được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước bằng các phương pháp khác nhau như tưới nhỏ giọt, tưới âm, tưới ngầm đạt 100%.

- Tất cả các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên địa bàn được bảo trì hàng năm đạt tỷ lệ 100%. Các công trình thủy lợi này đều không có nguồn nước thải của cơ sở sản xuất và hộ dân xả vào.

- Hàng năm UBND xã đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ. Thành lập và kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN của xã, phân công nhiệm vụ và địa bàn phụ trách cho từng thành viên; Thành lập, duy trì hoạt động của đội xung kích phòng chống thiên tai của xã, tổ chức tập huấn, nâng cao nghiệp vụ. Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai hàng năm và đảm bảo lực lượng trực ứng cứu 100% khi có thiên tai xảy ra.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai

2.4. Tiêu chí số 4 về Điện:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định đạt từ 99% trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Số lượng hộ đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định 1165/1165 hộ, đạt tỷ lệ 100%.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 4 về Điện.

2.5. Tiêu chí số 5 về Giáo dục:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.

- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3.
- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại khá trở lên.
- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Trên địa bàn xã Vĩnh Hòa có 02 trường học các cấp bao gồm trường mầm non và trường TH&THCS, cả 02 trường đều đã đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1. Trường Mầm non đang hoàn thiện hồ sơ trình đề nghị xét công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Năm 2023, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS đạt mức độ 3, xóa mù chữ đạt mức độ 2.

- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại tốt.

- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền ở trường Tiểu học, nhờ vậy, hàng năm trường tham gia các giải TDTT tại huyện đạt nhiều giải cao. Trường Mầm non có sân chơi cho trẻ; Trường TH&THCS có sân luyện tập TDTT; 100% trường học có kế hoạch và triển khai chương trình rèn luyện kỹ năng bơi và phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh hàng năm.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 5 về Giáo dục.

2.6. Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hoá

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định.

- Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Trên địa bàn các thôn đều có khu thể thao như: Sân bóng đá, bóng chuyền và các dụng cụ thể thao ngoài trời được lắp đặt tại nhà văn hoá thôn nhằm phục vụ tốt cho nhu cầu sinh hoạt thể dục thể thao của người dân. Các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên. Các thôn đã thành lập các câu lạc bộ dân vũ, đã thu hút được người dân tham gia và biểu diễn vào các sự kiện, lễ hội của địa phương. Riêng thôn Đơn Duệ có CLB dân ca Bài Chòi được duy trì hoạt động thường xuyên vào các ngày lễ, tết.

+ Năm 2023, có 4/4 thôn được UBND huyện Vĩnh Linh công nhận danh hiệu thôn văn hóa, đạt 100%; Tỷ lệ gia đình văn hóa trong toàn xã đạt 97%.

+ Có 07 di tích lịch sử, văn hóa địa bàn xã được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ và các di tích đã, trong đó có 06 di tích đã được lập hồ sơ pháp lý và hồ sơ khoa học; 01 di tích đang được lập hồ sơ khoa học và hồ sơ pháp lý đúng quy định. Di tích lịch sử trận địa phòng không 12ly7 đời 96 đã được đầu tư xây dựng khuôn viên và đài tưởng niệm tại di tích với tổng số vốn đầu tư 724.563.000đ. Hai di tích Địa đạo đội 7 và Địa đạo đội 11 đã được đầu tư xây dựng các hàng mục bia tưởng niệm, khuôn viên di tích... với tổng số vốn đầu tư 450.000.000đ.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hoá.

2.7. Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Xã không quy hoạch chợ; xã có nơi mua bán, trao đổi hàng hóa đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

2.8. Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt từ 80% trở lên.

- Có dịch vụ báo chí truyền thông.

- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng...)

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Xã có 01 điểm bưu chính và bộ phận một cửa được trang bị đầy đủ các cơ sở vật chất (hệ thống máy tính có kết nối internet, máy scan) cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt 92%.

- Có dịch vụ báo chí truyền thông đảm bảo thông suốt. Xã bố trí 01 phòng truyền thanh tại trung tâm, 4/4 thôn được lắp đặt hệ thống loa truyền thanh và hệ thống loa FM, cuối năm 2023 sẽ hoàn thiện việc lắp đặt 09 cụm loa của hệ loa truyền thanh IP trong toàn xã.

- Tất cả các thôn trên địa bàn đều có hệ thống loa truyền thanh hoạt động thường xuyên; 100% hộ gia đình trên địa bàn các thôn xem được truyền hình vệ tinh, internet.

+ Tỷ lệ máy tính/số cán bộ, công chức của xã đạt 100%. Xã đã triển khai áp dụng phần mềm ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính; Có 134/134 TTHC được đưa vào thực hiện cơ chế một cửa. 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin. 71% người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản.

- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng như trung tâm xã, trung tâm học tập cộng đồng ở các thôn và điểm du lịch. Mạng Wifi đều đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật theo quy định.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông.

2.9. Tiêu chí số 9 về nhà ở:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố đạt trên 85%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Trên địa bàn không có nhà tạm, nhà ở dột nát; số lượng nhà kiên cố và bán kiên cố là 1165/1165 nhà, đạt tỷ lệ 100%.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 9.

2.10. Tiêu chí số 10 về Thu nhập:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 đạt từ 51 triệu đồng/ người/năm trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Năm 2023 thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã là 57,457 triệu đồng/người/năm.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 10 về thu nhập.

2.11. Tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn xã đạt dưới 4%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo cuối năm 2023, trên địa bàn xã Vĩnh Hòa có tỷ lệ nghèo đa chiều là 1,9%.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều.

2.12. Tiêu chí số 12 về Lao động:**a) Yêu cầu của tiêu chí:**

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) từ 80% trở lên.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) từ 30% trở lên.
- Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực thuộc khu vực nông lâm, thủy sản đạt từ 42,27% trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- + Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 83,65%
- + Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 54,64%
- + Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế nông nghiệp trên địa bàn đạt 55%

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 12 về lao động.

2.13. Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.**a) Yêu cầu của tiêu chí:**

- Có Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định.
- Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn.
- Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm.
- Thực hiện Ứng dụng chuyên đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.
- Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử đạt từ 10% trở lên.
- Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng.
- Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội.

- Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Hiện nay trên địa bàn xã Vĩnh Hòa có HTX Nông Sản Xanh hoạt động có hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định

- Sản phẩm Mật ong nguyên chất Rú Lịnh đạt chuẩn OCOP 3 sao theo Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh.

- Xã có các trang trại chăn nuôi gà, vịt quy mô vừa và nhỏ có ứng dụng công nghệ cao, có chuỗi liên kết sản phẩm liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm ổn định, mang lại giá trị thu nhập cao cho người sản xuất.

- Ứng dụng chuyên đổi số để truy xuất nguồn gốc đối với sản “Mật ong nguyên chất Rú Lịnh” của HTX Nông Sản Xanh. Tỷ lệ sản phẩm được bán qua các kênh như zalo, facebook đạt trên 50% tổng sản lượng cơ sở sản xuất và liên kết.

+ Đã tiến hành hồ sơ đề nghị cấp mã vùng đối với vùng trồng tiêu hữu cơ do HTX Nông sản xanh quản lý.

- Xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ đối với sản phẩm chủ lực của xã là cây hồ tiêu nhằm mục đích vừa nâng cao giá trị sản xuất, xây dựng thương hiệu cho sản phẩm hồ tiêu vừa góp phần bảo vệ môi trường.

- Việc triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã được thực hiện thông qua nền tảng mạng xã hội Facebook, website... trên các phương tiện truyền thông, pa nô, áp phích và trên hệ thống đài truyền thanh cấp huyện, xã.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

2.14. Tiêu chí số 14 về Y tế.

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt từ 95% trở lên.

- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt từ 40% trở lên.

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt từ 70% trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Qua thống kê toàn xã có tỷ lệ người dân tham gia BHYT năm 2023 là 3.961/4.118 người đạt tỷ lệ 96,2%.

- Tổng số người dân trên địa bàn được quản lý sức khỏe là 3.789/4.118 người đạt tỷ lệ 92%.

- Tổng số người dân được đăng ký danh sách tại phần mềm hồ sơ điện tử sức khỏe là 3.707/4.118 người đạt tỷ lệ 90%.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 14 về y tế.

2.15. Tiêu chí số 15 về Hành chính công.

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên.
- Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí.

- Hiện nay Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã Vĩnh Hòa được trang bị đầy đủ các máy móc cần thiết như máy tính, máy photo copy, máy scan để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- Tất cả các thủ tục hành chính đều được thực hiện theo quy định; đảm bảo các trình tự, thủ tục. Trong năm 2023 trên địa bàn xã Vĩnh Hòa không để xảy ra tình trạng khiếu nại đông người và vượt cấp.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 15 về Hành chính công.

2.16. Tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật.

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận.

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành đạt từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Trên địa bàn xã có 04 tổ hòa giải cơ sở hoạt động có hiệu quả và được UBND xã công nhận, hỗ trợ kinh phí hoạt động.

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành đạt 100%.

- Tất cả người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý được tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật.

2.17. Tiêu chí số 17 về Môi trường.

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

- 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định từ 85% trở lên.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả đạt từ 40% trở lên.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt từ 50% trở lên.

- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường đạt từ 85% trở lên.

- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng (chỉ xem xét, đánh giá đối với những địa phương có sử dụng hình thức hỏa táng) đạt từ 5% trở lên.

- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn $\geq 4\text{m}^2/\text{người}$.

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt từ 70% trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Trên địa bàn xã có 02 địa điểm kinh doanh, dịch vụ, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản và tất cả đều có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

- 02 cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

- UBND xã đã ký hợp đồng với Trung tâm Môi trường – Công trình đô thị huyện Vĩnh Linh để thu gom chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn. Tỷ lệ được thu gom, xử lý theo quy định đạt 91%.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp đạt 72,5%.

- Hội Liên hiệp phụ nữ xã đã tích cực triển khai mô hình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn tại các thôn, đến nay tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt 90%.

- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường đạt 92,4%.

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Nghĩa trang trên địa bàn xã đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

- Trên địa bàn xã người dân không thực hiện hình thức hỏa táng nên không đánh giá chỉ tiêu này.

- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt 6,6,6m²/người.

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt từ 100%.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 17 về Môi trường

2.18. Tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống.

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đạt từ 55% trở lên.

- Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm từ 60 lít trở lên.

- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững đạt từ 30% trở lên.

- Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm đạt 100%.

- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch đạt từ 95% trở lên.

- Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn ($\geq 45\%$):

Xã Vĩnh Hòa có 1.165 hộ gia đình, trong đó có 1.015 hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn, đạt tỷ lệ 87,12%; Đánh giá: Đạt.

- Các Tiêu chí 18.1. (*Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung $\geq 55\%$*); 18.2. (*Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người ≥ 60 lít/ngày – đêm*); 18.3. (*Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững $\geq 30\%$*):

Hiện nay xã Vĩnh Hòa đã đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung với số vốn ngân sách cấp 3,5 tỷ đồng. Có 694/1165 hộ dùng nước đạt 59,57%; Đảm bảo cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người 80 lít/ngày – đêm; công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý và khai thác hoạt động bền vững.

- 100% các hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm.

- Trong năm 2023 không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm.

- 1165/1165 hộ gia đình có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch đạt tỷ lệ 100%.

- Trên địa bàn xã không có bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống.

2.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân được nâng cao.

- Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an

toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả

b) Kết quả thực hiện tiêu chí.

- Ban chỉ huy quân sự xã đảm bảo đủ biên chế, lực lượng dân quân được xây dựng vững mạnh, rộng khắp và hoàn thành các nội dung về Quốc phòng hàng năm.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững và ổn định; xã được công nhận đạt chuẩn ‘An toàn về an ninh, trật tự năm 2023’; không có khiếu kiện đông người xảy ra; các tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm nhiều so với các năm trước ; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên. Trên địa bàn xã Mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

c) Đánh giá: Đạt tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023 của xã Vĩnh Hòa đảm bảo số lượng và chất lượng theo đúng quy định.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao

- Đối với kết quả xây dựng nông thôn mới: Xã Vĩnh Hòa đảm bảo đạt chuẩn 19/19 nông thôn mới theo bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao: Tổng số tiêu chí nông thôn mới nâng cao của xã Vĩnh Hòa đã được UBND huyện Vĩnh Linh thẩm tra đạt chuẩn tính đến thời điểm thẩm tra là: 19/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Tính đến thời điểm hoàn thành hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã Vĩnh Hòa không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để xã Vĩnh Hòa duy trì và nâng mức đạt chuẩn trong giai đoạn tiếp theo, bên cạnh sự nỗ lực phấn đấu, kêu gọi đầu tư, lồng ghép nguồn lực của xã, huyện, kính đề nghị UBND tỉnh, các Sở, ban ngành cấp tỉnh tiếp tục quan tâm đầu tư hỗ trợ trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao năm 2023 cho xã Vĩnh Hòa, kính gửi UBND tỉnh, VPĐP nông thôn mới tỉnh để có cơ sở tiến hành thẩm định, xét công nhận./.

Nơi nhận:

- BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- VPĐP NTM tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBNDTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn

